

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày 27-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Dung.
2. Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hà Đức Duy và ông Đinh Văn Hải.

Ngày 27/8/2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 25/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 12/8/2024 đối với bị cáo:

Giàng A S (tên gọi khác: không), sinh ngày 18 tháng 03 năm 1986 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản SG, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A C (đã chết) và bà Phàng Thị M; có vợ là Tráng Thị D (đã chết) và 04 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2024 đến ngày xét xử. “có mặt”.

- Người phiên dịch: Ông Lò Như Hoa, sinh năm 1957; nơi cư trú: Bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 10 phút, ngày 06/6/2024, tổ công tác Đội CSĐTTP về KT-MT Công an huyện Phù Yên phối hợp với Công an xã QH, huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản SG, xã QH, huyện Phù Yên do có nghi ngờ Giàng A S có biểu hiện tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu Giàng A S nếu có cất giấu chất cấm thì tự nguyện giao nộp. S đã tự nguyện lấy ra 01 gói ma túy đang cất giấu ở trên giường ngủ giao nộp cho Tổ công tác. S khai nhận đó là ma túy tổng hợp trộn lẫn với Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và áp giải đối tượng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, bị cáo Giàng A S khai nhận: Khoảng 02 tuần trước ngày bị bắt, S đi đến bản Làng Sáng, xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên chơi. Trên đường về, S gặp 01 người phụ nữ dân tộc Mông không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. S hỏi mua được với người phụ nữ này 01 viên hồng phiến giá 50.000 đồng và 01 gói Heroine được gói bằng lớp nilon màu trắng với giá 80.000 đồng, tổng là 130.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S mang về nhà tán viên hồng phiến và Heroine ra trộn 02 loại ma túy vào với nhau rồi sử dụng 02 lần, rồi gói lại cất giấu ở trên giường ngủ của mình. Ngày 06/6/2024, khi tổ công tác của Công an huyện Phù Yên và Công an xã QH tiến hành làm việc S đã tự nguyện giao nộp số ma túy còn lại.

Ngày 06/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành cân tịnh khối lượng gói chất bột màu trắng và màu hồng xác định khối lượng nghi là ma túy thu giữ của Giàng A S là 0,163 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu S1.

Tại Bản kết luận giám định số 1257/KL-KTHS ngày 11/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu ký hiệu S1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,163 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,163 gam; loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ”.

Mẫu mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 25/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Giàng A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S, do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 06/6/2024 tại Bản SG, xã QH; biên bản niêm phong đồ vật tạm giữ; biên bản về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/6/2024, bị cáo Giàng A S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,163 gam ma túy, loại Heroine và Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức có phần hạn chế cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã QH, huyện Phù Yên (Quyết định số 83/QĐ – UBND ngày 09/01/2024 của UBND xã QH) không có tài sản gì, công việc và thu nhập không ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì thư đã được phong, bên trong đựng 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu trắng. Xét thấy là những vật không có giá trị sử dụng, cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Giàng A S bị cáo S khai không biết người này họ tên, địa chỉ ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

[7] Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đã được phong, bên trong đựng 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 30 phút ngày 25/7/ 2024 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và khoản 1 Điều 333 BLTTHS bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/8/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cầm Văn Thắm